

Số: 429/2018/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 16 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 552/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018 của người yêu cầu:

Anh Trần Minh H sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện T thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị H1 sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh H và chị Phạm Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Minh H và chị Phạm Thị H1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Minh H trực tiếp nuôi con chung tên Trần Hải Asinh ngày 25/5/2010 đến khi con tên Trần Hải A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Phạm Thị H1 trực tiếp nuôi con chung tên Trần Hải Nh sinh ngày 11/9/2007 đến khi con tên Trần Hải Nh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Minh H và chị Phạm Thị H1 tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Trần Minh H và chị Phạm Thị H1 thống nhất có tài sản chung nhưng tự phân chia, nếu không xong sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau.

Về lệ phí: Anh Trần Minh H nhận nộp toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009276 ngày 8 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, anh Trần Minh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang